

T, ngày 27 tháng 11 năm 2018

Số: 14/2018/QĐDS-ST

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH Đ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Đăng Tổ.

Thư ký phiên họp: Bà Lý Thị Chuyên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đ tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 155/2018/TLST-VDS ngày 10 tháng 10 năm 2018 về yêu cầu “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số: 07/2018/QĐST-VDS ngày 09 tháng 11 năm 2018.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Hoàng Kim Y**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số nhà 11, Tổ 1, Ấp PH Mai 3, xã Phú Lâm, huyện T, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1984 và anh **Vũ Văn C**, sinh năm 1977; cùng địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 5, ấp Phương Mai, xã Phú Lâm, huyện T, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 10/10/2018, lời khai trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu, cũng như tại phiên họp chị Hoàng Kim Y trình bày:

Chị H có mối quan hệ họ hàng với chồng chị Y, đồng thời cũng là hàng xóm với nhau. Từ tháng 5/2014 đến tháng 7/2017, chị H nhiều lần vay tiền của chị Y, mục đích vay tiền để đầu tư làm ăn và đáo hạn ngân hàng, theo chị Y tổng số tiền chị Y đã cho chị H vay là 9.304.000.000đ (Chín tỷ, ba trăm lẻ bốn triệu đồng). Chị Y đã nhiều lần yêu cầu chị H và chồng chị H là anh Vũ Văn C thanh toán nợ cho chị H liên tục khát nợ. Ngày 01/8/2017, chị H rời khỏi địa pH, đến ngày 10/8/2017, chị H có trở về thăm nhà nhưng cũng không thanh toán nợ cho chị Y. Ngày 10/9/2017, chị H đã bỏ trốn khỏi địa pH mà không thông báo cho chị Y. Sau khi chị H bỏ đi thì đến tháng 01/2018, chồng chị H là anh Vũ Văn C cùng các con cũng bỏ địa pH đi đâu không rõ, chị Y đã cố gắng liên lạc và tìm kiếm thông tin

địa chỉ của chị H, anh C nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì, do đó chị Y đã làm đơn tố cáo hành vi của chị Y nhưng Công an tỉnh Đ hướng dẫn chị Y khởi kiện vụ án dân sự tại Tòa án.

Để đảm bảo cho việc khởi kiện vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” chị Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984 và anh Vũ Văn C, sinh năm 1978; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 5, ấp Phương Mai, xã Phú Lâm, huyện T, tỉnh Đ.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành niêm yết Thông báo về việc thụ lý việc dân sự và Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho chị H, anh C theo quy định của pháp luật. Đến nay đã hết thời hạn niêm yết vẫn không có thông tin gì về chị H, anh C.

Tại phiên họp, chị Y không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ và không yêu cầu Tòa án triệu tập những người khác có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng hoặc người tham gia tố tụng khác khi giải quyết việc dân sự.

Để giải quyết vụ án, theo yêu cầu của chị Y và xét thấy cần thiết, Tòa án đã tiến hành thu thập những tài liệu, chứng cứ sau: Các biên bản xác minh về thông tin địa chỉ của chị H, anh C (bút lục số 36, 37, 38, 39).

Tại biên bản xác minh ngày 11/10/2018, đối với ông Nguyễn Thành (Trưởng ấp) và Biên bản xác minh đối với anh Nguyễn Bình là hàng xóm thì được ông Thành, anh Bình cho biết như sau: Vợ chồng chị H, anh C có hộ khẩu thường trú tại ấp PH Mai, xã Phú Lâm, nhưng từ cuối năm 2017 chị H, anh C đã đi khỏi địa pH đến nay không thấy trở về. Theo anh Bình và ông Thành lý do chị H, anh C bỏ đi khỏi địa pH là do trốn tránh nghĩa vụ thanh toán nợ. Hiện nay tại địa pH, chị H còn người thân là bố mẹ ruột sinh sống cùng ấp PH Mai (Bút lục 37, 38).

Tại biên bản ghi nhận sự việc ngày 11/10/2018, thể hiện Tòa án đến nhà ông Nguyễn Văn Luật và bà Đinh Thị Hoa là bố mẹ ruột của chị H để xác minh về thông tin, địa chỉ của chị H, anh C nhưng ông Luật không hợp tác, không đồng ý cung cấp thông tin cho Tòa án. Do đó, không thể xác minh được thông tin địa chỉ của chị H, anh C (Bút lục 36).

Tại biên bản xác minh ngày 11/10/2018, đại diện Công an xã Phú Lâm cho biết như sau: Vợ chồng chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vũ Văn C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp PH Mai, xã Phú Lâm, huyện T. Tuy nhiên, từ cuối năm 2017, chị H, anh C đã đi khỏi địa pH đến nay không có tin tức gì. Từ khi chị H, anh C đi khỏi địa pH đến nay không thấy trở về, chị H, anh C đi đâu, làm gì, địa pH không biết, khi đi khỏi địa pH chị H, anh C không khai báo (Bút lục 39).

Tại phiên họp Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ việc đến trước thời điểm mở phiên họp.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của chị Hoàng Kim Y đối với chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vũ Văn C.

Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hoàng Kim Y yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vũ Văn C, vì vậy yêu cầu của chị Y được xác định là: “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 2 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; chị Nguyễn Thị Thanh H, anh Vũ Văn C có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại: Tổ 5, Ấp PH Mai, xã Phú Lâm, huyện T, tỉnh Đ nên yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc: Theo chị Y, từ tháng 5/2014 đến tháng 7/2017, chị H nhiều lần vay tiền của chị Y. Mục đích là để đầu tư làm ăn và đáo hạn ngân hàng, tổng số tiền mà chị đã cho chị H vay là 9.304.000.000đ (Chín tỷ, ba trăm lẻ bốn triệu đồng).

[3] Đến ngày 10/9/2017, chị H bỏ đi khỏi địa pH, đến đầu tháng 01/2018 chồng chị H là anh Vũ Văn C cùng các con cũng đi khỏi địa pH mà không thông báo cho chị biết thông tin địa chỉ hiện nay anh C, chị H đang sinh sống và không có ý kiến gì về việc thanh toán nợ cho chị, đến nay đã khoảng 10 (Mười) tháng, làm ảnh hưởng đến quyền được yêu cầu anh C, chị H phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ của chị Y. Do đó, chị Y yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vũ Văn C theo quy định tại khoản 1 Điều 381 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Như vậy, có căn cứ để xác định rằng, tính đến thời điểm chị Y nộp đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thì chị H, anh C đã biệt tích hơn 06 (Sáu) tháng liền trở lên và đến nay không có tin tức gì. Lời khai của chị Y phù hợp các biên bản xác minh của Tòa án. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 64 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 381 Bộ luật tố tụng dân sự yêu cầu của chị Y là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Y là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 27; điểm a, khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 và các Điều 149, 370, 371, 372, 381, 384, 386 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 64 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Kim Y về việc: “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” đối với chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vũ Văn C.

Quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984 và anh Vũ Văn C, sinh năm 1978; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ 5, ấp PH Mai, xã Phú Lâm, huyện T, tỉnh Đ.

Quyết định này đương nhiên hết hiệu lực trường hợp chị H, anh C quay trở về.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Kim Y phải chịu lệ phí sơ thẩm số tiền là 300.000đ. Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Y đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 007152 ngày 10/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đ chuyển sang nộp lệ phí sơ thẩm. Chị Y đã nộp đủ lệ phí.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THA huyện T;
- Người yêu cầu (để thi hành);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Đăng Tổ